

Số 23/KH - THKQ

Kiến Quốc, ngày 30 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện các khoản Thu – Chi
đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi bổ sung điều 3. Nghị quyết số 02/2022/NQ - HĐND ngày 20/7/2022 về qui định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn;

Căn cứ hướng dẫn số 86/ HDLS- GDĐT- STC ngày 25/01/2024 hướng dẫn liên sở thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các trường phổ thông công lập trên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 534/PGDĐT-GDTH ngày 17/9/2024 của PGD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 3176/UBND-GDĐT ngày 27/9/2024 của UBND huyện Kiến Thụy về việc cho phép các trung tâm triển khai liên kết tiếng Anh, Kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế của trường Tiểu học Kiến Quốc, bộ phận tài vụ xây dựng kế hoạch thu – chi năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

1. Học Kỹ năng sống, Tiếng Anh: (Thu theo tháng)

- Thu:

TT	Môn liên kết	Mức học phí/tháng	Dự Kiến Số HS có nhu cầu học	Số tháng dự kiến	Tên công ty liên kết
1	Kỹ năng sống (1 tiết/ 1 tuần; 10.000đ/ 1 tiết)	40.000đ	910	8	Tâm Việt
2	Tiếng Anh với GV nước ngoài (1 tiết/ 1 tuần; 35.000đ/ 1 tiết)	140.000đ	910	8	Đặng Tuấn

- Chi: (Tính theo định mức 1 tháng)

TT	Nội dung Chi	Tỷ lệ Chi (%)	
		KNS	TA GV nước ngoài
1.1	Nộp Công ty liên kết	87,5%	80%

1.2	Số chi tại trường	12,5%	20%
	Nộp thuế	2%	2%
	Quản lý, tài vụ	10,5%	18%
	<i>Hiệu trưởng</i>	3,5%	7%
	<i>Phó hiệu trưởng</i>	2,5%	5%
	<i>Kế toán</i>	1,5%	3%
	<i>Thủ quỹ</i>	1%	1%
	<i>Bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất</i>	2%	2%

(Thu - chi theo thực tế số học sinh học hàng tháng, từ tháng 10/2024)

2. Quản lý học sinh ngoài giờ hành chính: (Thu theo tháng)

- Thu:

Thời gian QLNG	Mức thu/ 1 tháng	Số HS có nhu cầu QLNG	Số tháng dự kiến	Ghi chú
20 tiết/tháng; 10.000đ/tiết	200.000đ	910	9	

- Chi: (Tính theo định mức 1 tháng)

TT	Nội dung Chi	Tỷ lệ Chi (%)
		QLHS NGLL K1-5
1.1	Nộp thuế	2%
1.2	Còn lại chi tại trường	98%
1.2.1	Giáo viên trực tiếp Quản lý Hs	70%
1.2.2	Chi Quản lý, tài vụ, CSVC	30%
	Quản lý	18%
	<i>Hiệu trưởng</i>	10%
	<i>Phó hiệu trưởng</i>	8%
	Tài vụ	8%
	<i>Kế toán</i>	5%
	<i>Thủ quỹ</i>	3%
	<i>Chi hỗ trợ GV trực ban, phụ trách câu lạc bộ, ...</i>	2%
	<i>Bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất</i>	2%

3. Dịch vụ trông xe đạp: (Thu theo tháng)

- Thu:

Loại xe	Mức thu/tháng	Số lượng	Số tháng dự kiến gửi xe	Ghi chú
Xe đạp	20.000đ	Theo số HS đăng ký đi xe	9	

- Chi: (Tính theo định mức 1 tháng)

TT	Nội dung Chi	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nộp thuế dịch vụ	10%	
2	Còn lại:	90%	

2.1	Nộp tiền thuế Môn bài 1 triệu đồng/ 1 năm	3,5%	
2.2	Trả bảo vệ trực tiếp trông giữ xe	70%	
2.3	Quản lý, tài vụ	11%	
	<i>Hiệu trưởng</i>	4,5%	
	<i>Phó hiệu trưởng</i>	3,5%	
	<i>Kế toán</i>	2%	
	<i>Thủ quỹ</i>	1%	
2.4	Bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất	16%	

4. Dịch vụ nước uống học sinh: (Thu theo kỳ)

STT	Nội dung	Tỷ lệ Chi (%)
1	Kế hoạch thu: (930 Hs x 10.000đ/tháng x 9 tháng)	
2	Kế hoạch Chi:	100%
2.1	Chi mua nước uống tinh khiết cho HS: 4.780 bình x 15.000đ/ bình	86%
2.2	Chi tiền bảo quản, phục vụ vận chuyển nước uống cho HS.	6%
2.3	Chi tiền mua bổ sung vỏ bình nước hồng, mát, ca cốc, thay thế, sửa chữa cây nước nóng lạnh hồng...	8%

5. Dịch vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục dạy học 2 buổi/ngày: (Thu theo tháng)

- Thu: 30.000đ/Hs/tháng
- Chi: - 70% hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất
- 30% chi hỗ trợ thanh toán hóa đơn điện nước

STT	Nội dung	Số tiền
I	Kế hoạch thu (920hs x 30.000đ/tháng x 9 tháng)	248.400.000 đ
II	70% Chi:	173.880.000 đ
1	Chi sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, ti vi các lớp học và phòng học tin học.	40.000.000 đ
2	Chi mua bổ sung cơ sở vật chất lớp học.	50.000.000 đ
3	Chi sửa chữa điện, bàn ghế học sinh, cánh cửa phòng học, tủ lớp học.	38.000.000 đ
4	Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục và chi khác	45.880.000 đ
	30% Chi:	74.520.000 đ
1	Chi hỗ trợ thanh toán hóa đơn tiền điện, nước sinh hoạt tiêu thụ hàng tháng.	74.520.000 đ

6. Kế hoạch nhỏ, Quỹ Vòng tay bè bạn: (Huy động theo đợt)

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-LN ngày 7/9/2023 của Huyện đoàn – PGD&ĐT Kiến Thụy về việc triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” trong trường học giai đoạn 2023-2027;

- Dự kiến chi:
- + Nộp về Huyện đoàn theo phân bổ.

+ Số còn lại Chi nghiệp vụ chuyên môn, chuyên đề công tác Đội, các hoạt động từ thiện,...

7. Báo Đội (Khối 4,5): (Thu theo văn bản)

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-LN ngày 14/9/2023 của Huyện đoàn- PGD&ĐT Kiến Thụy về việc thực hiện phong trào “Mua, đọc và làm theo Báo Đội” năm học 2024-2025.

- Dự kiến thu: 60.000đ/Hs/năm.

8. Bảo hiểm y tế học sinh: (Thu theo năm)

Căn cứ Công văn số 265/BHXXH ngày 20/8/2024 của BHXH huyện Kiến Thụy về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh năm học 2024-2025;

- Mức thu/năm:
 - + Học sinh Khối 2,3,4,5: phí đóng là 884.520 đồng/12tháng.
 - + Học sinh Khối 1: Căn cứ vào thời gian hết hạn của thẻ dành cho trẻ em dưới 6 tuổi nên số lượng tháng khác nhau. (73.710 đồng/ 1 tháng).
- Dự kiến chi: Nộp 100% về Bảo hiểm xã hội.

9. Bảo hiểm toàn diện học sinh (tự nguyện): (Thu theo năm)

- Mức thu/năm:
 - + Học sinh Khối 1,2,3,4,5: phí đóng là 120.000 đồng/ năm.
- Dự kiến chi: Nộp 100% về Công ty bảo hiểm.

Trên là toàn bộ kế hoạch các khoản Thu – Chi năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Kiến Quốc. Kế hoạch được thông qua trước Hội đồng sư phạm, Hội CMHS nhà trường. Các nội dung trong Kế hoạch sẽ được điều chỉnh nếu có những văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc căn cứ trên tình hình thực tế phát sinh.

KẾ TOÁN



Vũ Văn Đăng



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thanh Bình

XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Nơi nhận:

- PGD&ĐT huyện Kiến Thụy;
- UBND xã Kiến Quốc (đề B/C);
- Bộ phận tài vụ (đề T/h);
- Lưu: VT.